TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN NHO QUAN** **TỈNH NINH BÌNH**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 25/2023/QĐST-HNGĐ	*Nho Quan, ngày10 tháng 3 năm 2023*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬNCỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 209/2022/TLST-HNGĐ ngày 07 tháng 10 năm 2022 giữa:

Nguyên đơn: Chị Phạm Thị Bích H, sinh năm 1996.

Địa chỉ: Thôn 3, xã L, huyện Q, tỉnh Ninh Bình.

Bị đơn: Anh Vũ Thanh T, sinh năm 1994.

Địa chỉ: Đội 9, xã B, huyện H, tỉnh Nam Định.

Căn cứ vào Điều 147; Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào cácĐiều 55, 81, 82, 83, 84, 110 và Điều 116của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Điều 357 và Điều 468 Bộ luật Dân sự.

Căn cứ Điều 27 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 02 tháng 3 năm 2023.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 02 tháng 3 năm 2023 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữachị Phạm Thị Bích H và anh Vũ Thanh T.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về nuôi con chung và cấp dưỡng nuôi con: Chị Phạm Thị Bích H, anh

Vũ Thanh T có 01 con chung là cháu Vũ Phạm Hải Đ, sinh ngày 26/5/2019. Hiện cháu Hải Đ đang ở với chị H. Chị Phạm Thị Bích H trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng cháu Hải Đ cho đến khi cháu Hải Đ đủ 18 tuổi, trưởng thành và tự lập được. Anh T có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung cho chị H mỗi tháng 2.000.000đ (Hai triệu đồng), kể từ tháng 3/2023 cho đến khi cháu Hải Đ đủ 18 tuổi, trưởng thành và tự lập được. Anh T có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung sau khi ly hôn.

Kể từ ngày chị Phạm Thị Bích H có đơn yêu cầu thi hành án, nếu anh Vũ Thanh T không thi hành hết số tiền cấp dưỡng nuôi con theo thỏa thuận thì H tháng anh T còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357 Bộ luật Dân sự.

2.2. Về tài sản chung, công nợ chung: Chị Phạm Thị Bích H, anh Vũ Thanh T không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2.3. Về án phí dân sự sơ thẩm:Chị Phạm Thị Bích H nhận chịu toàn bộ án phí dân sự sơ thẩm (về ly hôn) là 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) và án phí cấp dưỡng nuôi con chung là 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng), được trừ vào số tiền 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) tạm ứng án phí chị H đã nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Nho Quan theo Biên lai thu tiền tạm ứng án phí số AA/2021/0003690 ngày 07/10/2022.

3.Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự;thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- *TAND tỉnh Ninh Bình;*
- *VKSND huyện Nho Quan;*
- *Chi cục THADS huyện Nho Quan;*
- *UBND xã Nghĩa Bình, huyện Nghĩa Hưng, tỉnh Nam Định;*
- *Đương sự;*
- *Lưu hồ sơ vụ án.*

THẨM PHÁN

(ĐÃ KÝ)

NGUYỄN ANH TUẤN